TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 2 – CÀ MAU** **TỈNH CÀ MAU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 117/2025/DS-ST
Ngày: 25-9-2025
V/v T/c hợp đồng vay tài sản

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2 – CÀ MAU, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Lan Anh
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Chính
Bà Đoàn Thảo Nhi

- Thư ký phiên tòa: Bà Dương Như Ý là Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 2-Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

Trong ngày 25 tháng 9 năm 2025 tại Trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 2 – Cà Mau, tỉnh Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 166/2025/TLST- DS ngày 21 tháng 5 năm 2025, về việc "tranh chấp hợp đồng vay tài sản" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 123/2025/QĐXXST-DS ngày 19 tháng 8 năm 2025, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Phạm Thị Chúc M, sinh năm 1982 (có mặt)
Địa chỉ cư trú: Ấp H, xã B, tỉnh Cà Mau.
- *Bị đơn:* Ông Phạm Văn M1 (vắng mặt)
Địa chỉ: Ấp H, xã B, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trình bày của bà Phạm Thị Chúc M:

Vào ngày 12/9/2023, ông Phạm Văn M1 có vay của bà Phạm Thị Chúc M 50.000.000 đồng, hình thức ông M1 thanh toán 2.000.000 đồng/tháng, trả vào ngày 30 hàng tháng, thanh toán cho đến khi hết nợ, có làm biên nhận đề ngày 12/9/2023. Ngày 30/9/2023 ông M1 có thanh toán cho bà M tiền vốn 2.000.000 đồng rồi ngưng cho đến nay. Bà M đã đã nhiều lần yêu cầu nhưng ông M1 không thanh toán nợ.

Tại phiên tòa, bà Phạm Thị Chúc M khởi kiện ông Phạm Văn M1 yêu cầu thanh toán vốn 48.000.000 đồng, lãi 1,66%/tháng, thời hạn tính từ ngày 01/10/2023 cho đến nay.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Ông Phạm Văn M1 đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt tại phiên tòa không có lí do. Căn cứ vào khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vụ án vắng mặt đương sự này.

[1.2] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết của Tòa án: Xét đơn khởi kiện của bà Phạm Thị Chúc M với ông Phạm Văn M1 thuộc lĩnh vực dân sự, tranh chấp giữa các đương sự là tranh chấp hợp đồng vay tài sản. Ông Phạm Văn M1 là bị đơn, có địa chỉ cư trú tại ấp H, xã B, tỉnh Cà Mau nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Toà án nhân dân Khu vực 2 – Cà Mau theo quy định tại khoản 3 Điều 26, khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung:

[2.1] Bà Phạm Thị Chúc M khởi kiện bà Phạm Văn M1 yêu cầu thanh toán tiền vay 50.000.000 đồng, lãi 1,66%/tháng, thời hạn tính từ ngày 12/9/2023 cho đến nay. Tại phiên tòa, bà M xác định ngày 30/9/2023, ông M1 đã thanh toán cho bà vốn 2.000.000 đồng, hiện còn nợ vốn 48.000.000 đồng nên bà M yêu cầu ông M1 thanh toán vốn 48.000.000 đồng, yêu cầu thanh toán lãi tính từ ngày 01/10/2023 theo mức lãi suất do pháp luật quy định. Xét thấy việc vay mượn giữa bà M và ông M1 là thực tế có xảy ra, thể hiện tại biên nhận ngày 12/9/2023, ông M1 có vay của bà M 50.000.000 đồng, các bên đã thỏa thuận rõ hình thức thanh toán, trả 2.000.000 đồng/tháng cho đến khi hết nợ. Đến ngày 30/9/2023, ông M1 đã trả cho bà M vốn 2.000.000 đồng và ngưng cho đến nay. Từ chứng cứ trên, xác định được ông M1 có nợ bà M 48.000.000 đồng nên yêu cầu thanh toán nợ vay và lãi của bà M đối với ông M1 là có căn cứ chấp nhận. Ông Minh N bà M vốn 48.000.000 đồng. Từ ngày 01/10/2023 đến ngày 25/9/2025 là 01 năm 11 tháng 24 ngày, tiền lãi được tính như sau: 48.000.000 đồng x 20%/năm x 01 năm 11 tháng 24 ngày = 19.040.000 đồng.

[2.2] Ông Phạm Văn M1 có nghĩa vụ thanh toán cho bà Phạm Thị Chúc M số tiền vốn 48.000.000 đồng, lãi 19.040.000 đồng, tổng cộng 67.040.000 đồng *(sáu mươi bảy triệu không trăm bốn mươi nghìn đồng).*

[4] Các vấn đề khác: Trường hợp ông Phạm Văn M1 chậm trả tiền vay thì phải chịu lãi suất theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự; ông M1 phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Các đương sự có quyền kháng cáo bản án theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 463, 466 Bộ luật Dân sự; khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà Phạm Thị Chúc M đối với ông Phạm Văn M1 về việc thanh toán tiền vay.

Buộc ông Phạm Văn M1 có nghĩa vụ thanh toán cho bà Phạm Thị C Mai tiền vay vốn 48.000.000 đồng, lãi 19.040.000 đồng, tổng cộng 67.040.000 đồng *(sáu mươi bảy triệu không trăm bốn mươi nghìn đồng).*

Kể từ ngày bà M có đơn yêu cầu thi hành án, trường hợp ông M1 chậm thanh toán khoản tiền nói trên cho bà M, thì ông M1 phải chịu lãi suất theo khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Ông Phạm Văn M1 nộp án phí 3.352.000 đồng *(ba triệu ba trăm năm mươi hai nghìn đồng).*

Bà Phạm Thị Chúc M không phải nộp án phí. Ngày 20 tháng 5 năm 2025, bà M nộp tạm ứng án phí số tiền 1.675.000 đồng *(một triệu sáu trăm bảy mươi lăm nghìn đồng)* tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thới Bình theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0022388, được nhận lại.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Về quyền kháng cáo, kháng nghị: Báo cho đương sự có mặt biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết công khai bản án. Viện kiểm sát có quyền kháng nghị theo luật định.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND Khu vực 2 – Cà Mau;
- Phòng THADS Khu vực 2 – Cà Mau;
- TAND tỉnh Cà Mau;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Lê Thị Lan Anh